TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:**79**/2019/HS - ST
Ngày: 15-5-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Du;
2. Bà Huỳnh Thị Thùy Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2019/HSST ngày 27 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2019/QĐXXST – HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lý Văn N**, sinh năm 1996. Tại: A. Nơi ĐKHKTT: Ấp M, xã Đ, huyện T, tỉnh A; Tạm trú: Đường 79, Khu 2, phường P, thành phố T, tỉnh B; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn T và bà Nguyễn Thị Tuyết N; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị cáo bị bắt ngày 13/10/2018 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: **Lý Văn Đ**, sinh năm 1997. Tại: A. Nơi ĐKHKTT: Ấp S, xã A, huyện T, tỉnh A. Tạm trú: Đường 51, Khu 2, phường P, thành phố T, tỉnh B; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn S và bà Đào Thị H; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị cáo bị bắt ngày 13/10/2018 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Công Đ, sinh năm 1981. Địa chỉ: ấp P, xã M, huyện M, tỉnh S (vắng mặt).

2. Ông Lý Văn T, sinh năm 1980. Địa chỉ: xã Đ, huyện T, tỉnh A (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn N và Lý Văn Đ có quan hệ họ hàng với nhau và đều nghiện ma túy từ tháng 8 năm 2018. Khoảng 19 giờ, ngày 12/10/2018, trong lúc Lý Văn N đang ở tại phòng trọ thuộc khu 2, phường P, thành phố T, tỉnh B thì N nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng nên N sử dụng điện thoại di động của N (N không nhớ nhãn hiệu và số thuê bao) lên mạng xã hội Zalo nhắn tin cho tài khoản Zalo của người nam tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng thì H đồng ý và hẹn N đến khu vực cây xăng T thuộc phường U, thị xã T, tỉnh B để giao ma túy. Ngay lúc này, N đi qua phòng trọ của Lý Văn Đ rủ Đ hùn tiền mua ma túy về sử dụng thì Đ đồng ý. Cùng lúc, Đ hùn số tiền 200.000 đồng, còn N hùn số tiền 100.000 đồng để mua ma túy. Ngay sau đó, N điều khiển xe mô tô, biển số 83P1 – 439.xx chở Đ đến khu vực cây xăng T thuộc phường U, thị xã T, tỉnh B để gặp H, N đưa cho H số tiền 300.000 đồng thì H đưa cho N 01 gói nylon bên trong có chứa ma túy, N cất 01 gói nylon bên trong có chứa ma túy vào túi quần bên phải rồi N điều khiển xe mô tô, biển số 83P1 – 439.xx chở Đ đến phường T, thị xã T, tỉnh B để dự tiệc sinh nhật của bạn (không rõ nhân thân, lai lịch). Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13/10/2018, N điều khiển xe mô tô, biển số 83P1 – 439.xx chở Đ về nhà trọ ở phường P, thành phố T, tỉnh B. Đến khoảng 01 giờ cùng ngày 13/10/2018, khi N và Đ đi đến đường số 51, khu 1, phường P, thành phố T, tỉnh B thì bị Công an phường P, thành phố T, tỉnh B thấy có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng lại kiểm tra thì phát hiện, bắt quả tang N và Đ có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ: 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng, thu giữ của Lý Văn N 01 xe mô tô, biển số 83P1 – 439.xx.

Ngày 13/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương ra Quyết định trưng cầu giám định số 16/QĐ-CQ.CSĐT gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương để: Giám định thành phần chất ma túy trong: 01 phong bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Lý Văn N, Lý Văn Đ, có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Minh T và hình dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố T, tỉnh B, bên trong bì thư có: 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất màu trắng.

Ngày 18/10/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có Bản kết luận giám định số 625/MT-PC54, cụ thể: Tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon trong 01 phong bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Lý Văn N, Lý Văn Đ, có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Minh T và hình dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố T, tỉnh B là ma túy, trọng lượng 0,2091 gam, loại Methamphetamine.

Đối với 01 gói nylon hàn kín bên trong có ma túy, trọng lượng sau giám định 0,0528 gam đã thu giữ của Lý Văn Nhựt, Lý Văn Điền. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 83P1-439.91 (số máy 5C64747072, số khung 640CY747062). Quá trình điều tra, xác định: Xe mô tô do ông Phạm Công Đ, sinh năm 1981. Địa chỉ: ấp P, xã M, huyện M, tỉnh S đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Năm 2012, ông Đ bán xe mô tô trên cho ông Lý Văn T, sinh năm 1980. Địa chỉ: xã Đ, huyện T, tỉnh A (ông T là cha ruột của Lý Văn N). Ngày 12/10/2018, Lý Văn N dùng xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội, ông T

không biết. Ngày 21/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một giao trả xe mô tô biển số 83P1 – 439.xx cho ông T.

Đối với 01 điện thoại di động (không rõ nhãn hiệu và số thuê bao) Lý Văn N sử dụng thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 13/10/2018, trên đường N đi sinh nhật về thì N đã làm mất điện thoại trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không thu hồi được.

Đối với người nam tên H là người bán ma túy cho Lý Văn N, do không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không có căn cứ điều tra, xử lý.

Cáo trạng số 68/CT - VKS ngày 25/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo Lý Văn N, Lý Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lý Văn N mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 38; của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lý Văn Đ mức hình phạt từ 12 đến 15 tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon chứa ma túy trọng lượng sau giám định 0,0528gam là tang vật của vụ án.

Các bị cáo Lý Văn N, Lý Văn Đ không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 13/10/2018, Lý Văn N, Lý Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Methamphetamine trọng lượng 0,2091gam nhằm mục đích sử dụng tại phường P, thành phố T, tỉnh B thì bị phát hiện bắt quả tang nên hành vi mà các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c

khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo N, Đ thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của các bị cáo. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo N rủ rê bị cáo Đ cùng nhau góp tiền, sử dụng xe mô tô chở Đ đi và đến điểm hẹn trực tiếp giao dịch để mua ma túy về cho cả hai sử dụng; Bị cáo Đ khi được N rủ rê thì đồng ý tham gia ngay, góp số tiền 200.000đ để mua ma túy về sử dụng. Xét thấy các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy nên để có tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon chứa ma túy trọng lượng sau giám định 0,0528gam là tang vật của vụ án.

[9] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 136, 260, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Lý Văn N, Lý Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1./ Về hình phạt:

1.1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Văn N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/10/2018.

1.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Văn Đ 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/10/2018.

2/ Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon chứa ma túy trọng lượng sau giám định 0,0528gam.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 096.19 ngày 25/3/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

3/ Về án phí: Các bị cáo Lý Văn N, Lý Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Tâm